

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **105/2022/HS-ST**

Ngày: 19-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Ah**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi** và bà **Nguyễn Thị ThAh**

Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Phước Khánh Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H – sinh ngày 29 tháng 8 năm 1991 tại thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 48, phường Thạc G, quận ThAh K, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Số 99 đường ThAh N, phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1970 và bà Đỗ Thị Phương L, sinh năm 1969; Gia đình có 02 Ah em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2013, bị Công A quận ThAh K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Ông Lê Văn S, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 59, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng. *Ông S vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công A quận Liên Chiểu phối hợp với Công A phường Hòa M, quận Liên Chiểu tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Nguyễn Đức H tại số 99 đường ThAh N, phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện tại vị trí dưới nệm trong phòng trọ của H có một gói ni lông kích thước 4x3.5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong ký hiệu A.

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận gói ni lông chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Số ma túy trên là của một thAh niên tên Bôn (không rõ nhân thân, lai lịch) đem đến phòng trọ của H tại số 99 đường ThAh N, phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để bán cho H một gói với giá 500.000 đồng vào tối ngày 23/6/2022. Đến tối ngày 24/6/2022 bị cáo có lấy một ít ma túy trên ra sử dụng và cất giấu số ma túy còn lại dưới nệm thì đến 20 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo bị kiểm tra hành chính và bắt quả tAg. Bị cáo H khai nhận mục đích cất giấu số ma túy trên là để bản thân sử dụng.

Tại kết luận giám định số 126/KLMT-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công A thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; khối lượng: 0,517 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

TAg vật thu giữ:

- 01 gói ma túy được niêm phong ký hiệu A;
- 01 căn cước công dân mAg tên Nguyễn Đức H;
- 01 Điện thoại hiệu OPPO gắn thẻ sim 1: 0905.611.163 và thẻ sim 2: 077.444.0675

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 27/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề N Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mAg tên Nguyễn Đức H

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ sim số 0905.611.163 và thẻ sim số: 077.444.0675

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đAg tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; qua điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại nhà số 99 đường ThAh N, phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Đức H đAg tàng trữ trái phép 0,517 gam ma túy loại Methamphetamine dưới nệm trong phòng, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra về ma túy Công An quận Liên Chiểu phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Nguyễn Đức H thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân,

gia đình và xã hội nhưng đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật vẫn cất giấu số ma túy được cho nhằm sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt một mức hình phạt tương xứng, tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời giA mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo từng có thời giA đi nghĩa vụ quân sự và đã xuất ngũ. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- + Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy;
- + Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;
- + Đối với 01 Căn cước công dân mAg tên Nguyễn Đức H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.
- + Đối với 02 thẻ sim số 0905.611.163 và thẻ sim số: 077.444.0675 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đAg tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022.

[7] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

Đối với người thAh niên tên Bôn đã bán số ma túy trên cho bị cáo tại nhà trọ số 99 đường ThAh N, phường Hòa M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng hiện Cơ quA điều tra chưa xác M làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 N Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy BA thường vụ Quốc hội quy định về án phí, L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức H **01 (năm) 06 (sáu) tháng tù** Thời gia chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mAg tên Nguyễn Đức H

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ sim số 0905.611.163 và thẻ sim số: 077.444.0675.

(Toàn bộ vật chứng trên đAg được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội về án phí, L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAD TP. Đà Nẵng;
- Công A Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Trại giam Công A thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Ah

